

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
công trình: Đường nối từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng
đến Trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng đến Trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 589/TTr-STC ngày 30/11/2021 (kèm Báo cáo kết quả thẩm tra số 2713/BC-STC ngày 06/10/2020 của Sở Tài chính và kết quả phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tại Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 của UBND huyện Tiên Phước).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Công trình: Đường nối từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng đến Trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước.
2. Địa điểm: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Tiên Phước.
4. Thời gian khởi công: 11/9/2017; hoàn thành: 29/11/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

a) Tổng mức đầu tư được duyệt: 37.078.000.000 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh 29,511 tỷ đồng; phần còn lại ngân sách huyện Tiên Phước đảm bảo.

c) Vốn đầu tư đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2020: 31.511.000.000 đồng (*ngân sách tỉnh: 28.511.000.000 đồng; ngân sách huyện: 3.000.000.000 đồng*); Kế hoạch vốn năm 2021: không bố trí.

2. Chi phí đầu tư:

	Tổng dự toán công trình được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
Tổng số	36.078.000.000	32.000.912.000

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Tài sản do UBND huyện Tiên Phước quản lý sử dụng (đồng)
Tổng cộng	32.000.912.000
1. Tài sản dài hạn (cố định)	32.000.912.000
2. Tài sản ngắn hạn	0

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn, chi phí đầu tư công trình Đường nối từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng đến Trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, với số tiền: 32.000.912.000 đồng. Đồng thời, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình do: (i) không thực hiện phê duyệt dự toán giá gói thầu trước khi lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (ii) chậm tổng hợp trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn hành theo quy định.

b) Thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán dự án được phê duyệt. Các khoản công nợ (đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán):

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 489.912.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục đính kèm)

2. UBND huyện Tiên Phước là đơn vị quản lý sử dụng tài sản hình thành sau đầu tư phải ghi tăng giá trị tài sản, với số tiền: 32.000.912.000 đồng; thực hiện báo cáo kê khai biến động tài sản và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Tên tài sản	Giá trị tài sản (đồng)
Đường nối từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng đến Trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước; Tổng chiều dài 7,15km, mặt đường bê tông xi măng rộng 3,5m dày 22cm, bề rộng nền đường 6,5m.	32.000.912.000
Tổng cộng	32.000.912.000

3. UBND huyện Tiên Phước làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu xử lý nguồn vốn để thanh toán công nợ của dự án số tiền: 489.912.000 đồng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tiên Phước và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở GTVT;
- Các PVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang



Phụ lục

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

công trình: Đường nội từ ĐT614 đi di tích Gò Vàng đến trung tâm xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước

(Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 12 /2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Chi phí đầu tư được quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng cộng		32.000.912.000	31.511.000.000	489.912.000	0
1	Cty CPTM XDCT Kim Thiên Phú	Chi phí xây dựng				
	Ban QLDA - quỹ đất- Đô thị Tiên Phước	Chi phí hạng mục chung	28.482.191.000	28.049.557.000	432.634.000	0
2		Chi phí QLDA	486.149.000	486.149.000		0
3	Cty cổ phần TVXD Hòa Thuận	Chi phí khảo sát, lập dự án đầu tư	421.551.000	421.551.000		0
		Chi phí khảo sát, lập TKBVTC	496.756.000	496.756.000		0
4	Cty cổ phần TVXD Trí Thành	Chi phí thẩm tra TKBVT-DT	63.799.000	63.799.000		0
5	Cty TNHH TV&ĐT Toàn Thành	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT xây lắp	64.703.000	64.703.000		0
		Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT tư vấn giám sát	6.388.000	6.388.000		0
6	Cty TNHH tư vấn ĐTXD Quảng Nam	Chi phí giám sát thi công	729.355.000	729.355.000		0
7	Sở Giao thông và vận tải Quảng Nam	Phí thẩm định dự án	5.932.000		5.932.000	0
8	Cty TNHH MTV Hữu Nghị Nam Lào - Xí nghiệp Tây Nguyên	Chi phí rà phá bom mìn	228.808.000	228.808.000		0

1	2	3	4	5	6	7
9	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT xây lắp	31.096.000	31.096.000		0
		Phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT tư vấn giám sát	2.000.000	2.000.000		0
10	Cty Bảo hiểm PVI Quảng Nam	Chi phí bảo hiểm	64.000.000	64.000.000		0
11	Công ty TNHH Kiểm toán AVN Việt Nam	Chi phí kiểm toán	312.931.000	312.931.000		0
12	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra p/d quyết toán	54.308.000	54.308.000		0
13	Ban quản lý dự án quỹ đất huyện Tiên Phước	Bồi thường trực tiếp	215.445.000	204.599.000	10.846.000	0
14	Công ty cổ phần đo đạc địa chính và trắc địa công trình Quảng Nam	Trích đo địa chính	332.377.000	295.000.000	37.377.000	0
15	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tiên Phước	Chi phí thẩm tra p/d quyết toán hạng mục Bồi thường GPMB	3.123.000		3.123.000	0